

CÔNG TY CỔ PHẦN VITALY

Trụ sở chính : Đường N1, Khu SXTT Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương

Điện thoại : 0274 3788347 Fax: 0274 3798047

Website : <http://www.vitaly.com.vn>

E-mail : sale@vitaly.com.vn

VITALY®

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN NĂM 2022

Mã chứng khoán: VTA

Bình Dương, ngày 31 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN

CÔNG TY CP VITALY

NĂM 2022

I. THÔNG TIN CHUNG:

1. Thông tin khái quát:

- Tên giao dịch: VITALY JOINT STOCK COMPANY
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0300398078
- Vốn Điều lệ: 80.000.000.000 đồng (tám mươi tỷ đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 80.000.000.000 đồng (tám mươi tỷ đồng)
- Địa chỉ: Đường N1, Khu SXTT Bình Chuẩn, KP Bình Phú, P. Bình Chuẩn, TP. Thuận An, Tỉnh Bình Dương
- Số điện thoại: 02743.788.347 Số Fax: 02743.798.047
- Website: www.vitaly.com.vn
- Mã cổ phiếu: VTA

* Quá trình hình thành và phát triển:

- Tiền thân của Công ty là Hãng gạch Đồi Tân được thành lập năm 1958. Sản phẩm của Hãng chủ yếu lúc đó là gạch bông với công suất sản xuất là 500.000 viên/năm.

- Năm 1975, Hãng gạch được Nhà nước tiếp quản và tiếp tục duy trì phát triển, đầu tư đổi mới thiết bị, cải tạo nhà xưởng với cái tên mới Xí nghiệp Gạch bông Số 1. Đến năm 1992, năng lực sản xuất của Xí nghiệp đạt 3.600.000 viên/năm với lực lượng lao động là 400 người. Doanh thu đạt trên 11,9 tỷ đồng.

- Tháng 2 năm 1993, Xí nghiệp được đổi tên thành Công ty gạch bông và đá ốp lát số 1, thuộc LHCXN vật liệu xây dựng số 1, trực thuộc Bộ xây dựng theo Quyết định số 033A/BXD-TCLĐ, có Trụ sở chính tại số 927 Trần Hưng Đạo quận 5, thành phố Hồ Chí Minh.

- Năm 1995, dự án đầu tư đã được Nhà nước phê duyệt, Công ty giải thể phân xưởng gạch bông tại Quận Tân Bình để đầu tư xây dựng cơ bản và lắp đặt thiết bị công nghệ sản xuất gạch ceramic của Italy với công suất thiết kế là 1.000.000 m²/năm với tổng vốn đầu tư trên 65 tỷ đồng.

- Tháng 5 năm 2000, Công ty Gạch bông và đá ốp lát số 1 được đổi tên thành Công ty gạch ốp lát số 1 theo Quyết định số 722/QĐ-BXD của Bộ trưởng Bộ Xây Dựng. Tháng 6 năm 2000, Công ty được Tổng Công ty và Bộ xây dựng cho phép đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ceramic số 2 với tổng giá trị đầu tư là 40 tỷ đồng, nâng công suất lên 2.000.000 m²/năm.

- Năm 2001 và 2003, Công ty liên tiếp đầu tư mở rộng thêm 2 dây chuyền sản xuất gạch ceramic là dây chuyền 3 và dây chuyền 4 để đa dạng hoá sản phẩm với công suất 2.400.000 m²/năm với tổng vốn đầu tư là 104 tỷ đồng, nâng tổng công suất của Nhà máy lên 4.400.000 m²/năm.

- Tháng 7 năm 2004, Công ty tiếp tục đầu tư dây chuyền sản xuất gạch ceramic số 5, công suất 2.000.000 m²/năm và nâng công suất toàn Công ty lên gần 6.500.000 m²/năm trong năm 2005.

- Công ty vận hành tốt các máy in kỹ thuật số ở các dây chuyền, đầu tư Máy đóng gói tự động nhằm tạo ra sản phẩm đẹp, tiết kiệm tiêu hao màu in, hạ giá thành sản phẩm, giảm lao động thủ công để nâng cao hơn nữa tính cạnh tranh trên thị trường trong nước và nước ngoài.

* Các sự kiện khác: không có.

Cổ phần hóa:

- Tháng 12 năm 2004, Công ty được cổ phần hoá theo Quyết định số 2007/QĐ-BXD của Bộ Trưởng Bộ Xây Dựng ký ngày 16 tháng 12 năm 2004. Công ty được cấp phép hoạt động và đổi tên thành Công ty Cổ phần VITALY từ ngày 06 tháng 01 năm 2005.

Quá trình tăng vốn điều lệ:

- Vốn điều lệ năm 2004 sau khi cổ phần hóa: 40.000.000.000 đồng

- Năm 2007: Công ty phát hành tăng vốn thêm 20.000.000.000 đồng theo giấy chứng nhận số 181/UBCK-GCN ngày 26/09/2007 của chủ tịch Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp. Số cổ phiếu phát hành thêm được niêm yết trên Sở Giao dịch Chứng khoán Thành phố Hồ Chí Minh ngày 18/01/2008 theo Quyết định số 14/QĐ-SGDHCM và chuyển sang sàn giao dịch chứng khoán Hà Nội (HNX) từ ngày 28/07/2009.

- Trên cơ sở Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông bất thường ngày 23/07/2013, Công ty đã thực hiện các thủ tục cần thiết liên quan đến việc tăng vốn Điều lệ, kết quả như sau:

- Công văn số 5566/UBCK-QLPH ngày 04/09/2013 của UBCK Nhà Nước thông báo chấp thuận Công ty CP VITALY thực hiện việc chào bán cổ phiếu riêng lẻ
- Công ty cũng đã hoàn chỉnh Điều lệ mới ký ngày 06/11/2013
- Công văn số 7356/UBCK-QLPH ngày 11/11/2013 của UBCK Nhà Nước thông báo đã nhận được báo cáo kết quả chào bán cổ phiếu riêng lẻ và đề nghị Công ty liên hệ Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam (CNVSD) để thực hiện các thủ tục về đăng ký bổ sung cổ phiếu.
- Ngày 26/11/2013, Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam_Chi nhánh TP.HCM gửi “Giấy chứng nhận đăng ký chứng khoán” xác nhận Công ty CP VITALY đã đăng ký bổ sung chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký chứng khoán Việt Nam kể từ ngày 26/11/2013 với tổng giá trị chứng khoán đăng ký là 80 tỷ đồng. Công ty đã thực hiện thay đổi Giấy Đăng ký kinh doanh kể từ ngày 03/12/2013 phù hợp vốn điều lệ mới.

Vốn điều lệ hiện nay của Công ty là: 80.000.000.000 đồng.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh:

a. Ngành nghề kinh doanh:

Công ty tập trung chuyên sâu vào lĩnh vực sản xuất, mua bán Gạch ốp lát Ceramic.

b. Địa bàn kinh doanh:

Trải qua 47 năm hoạt động, Công ty đã không ngừng phát triển cả chiều rộng lẫn chiều sâu trên lĩnh vực sản xuất kinh doanh vật liệu xây dựng. Công ty có 5 dây chuyền sản xuất gạch ốp, lát ceramic đặt tại Bình Chuẩn, Thuận An, Bình Dương.

Sản phẩm của Công ty được tiêu thụ phủ rộng khắp cả 3 miền: Bắc, Trung, Nam. Tuy nhiên thị trường của VITALY tập trung chính ở khu vực Miền Nam. Ngoài ra, thị trường xuất khẩu hiện tại của Công ty phải kể đến như Malaysia, Yemen và Campuchia.

Trong suốt quá trình hoạt động, Công ty đã khẳng định được thương hiệu VITALY trên khắp các thị trường trong và ngoài nước. Sản phẩm của Công ty luôn được khách hàng tin cậy là “Hàng Việt Nam chất lượng cao” từ năm 1998 và đến nay vẫn tiếp tục duy trì thương hiệu đáp ứng nhu cầu người tiêu dùng về sản phẩm gạch men.

Được sự quan tâm chỉ đạo của HĐQT, sự tin tưởng của các cổ đông và sự hỗ trợ của Tổng Cty VLXD số I (FICO), đồng thời được sự hợp tác quý báu của Công ty DATC và ngân hàng BIDV nên VITALY đã nhanh chóng thực hiện thành công phương án tái cấu trúc tài chính doanh nghiệp từ tháng 5/2013 và mang lại hiệu quả như mong đợi. VITALY đã chính thức thoát khỏi danh sách nợ xấu và được xóa lỗ 75.366 triệu đồng. Trên cơ sở đó, Công ty đã chính thức hồi sinh, dần dần phục hồi thương hiệu của sản phẩm truyền thống tiêu thụ khắp cả nước và xuất khẩu sang 10 nước lân cận ngay trong năm 2013 và phát triển tốt cho đến nay.

Có sự định hướng đúng đắn trong sắp xếp nhân sự phù hợp đội ngũ cán bộ chủ chốt đã phát huy năng lực rất tốt và sẵn sàng ứng phó với mọi tình huống khó khăn để ổn định SXKD góp phần xây dựng công ty phát triển bền vững trong tương lai.

Trong năm 2022 sự cạnh tranh khốc liệt hơn do giá cả nguyên vật liệu tăng cao so với những năm trước nên tiêu thụ sản phẩm có dấu hiệu chững lại. do đó các chỉ tiêu thực hiện của năm đều không đạt như kỳ vọng.

Để trụ vững, Công ty tiếp tục nâng cao chất lượng, đổi mới mẫu mã sản phẩm, mang lại tính khác biệt cho sản phẩm, tăng cường công tác xuất khẩu, duy trì việc làm cho người lao động.

NHỮNG THÀNH TÍCH ĐẠT ĐƯỢC:

- Năm 1990, được Nhà nước tặng thưởng “Huân chương lao động hạng ba” về thành tích đã đạt thành tích xuất sắc trong việc sản xuất VLXD phục vụ nhu cầu xây dựng trong nước và xuất khẩu năm 1989.
- Năm 1998, được Nhà nước tặng thưởng “Huân chương lao động hạng Nhì” về thành tích xuất sắc trong công tác từ năm 1993-1997 góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc
- Năm 2000, được Nhà nước phong tặng danh hiệu “Anh hùng lao động” về thành tích đạt được trong quá trình 10 năm đổi mới và phát triển của đơn vị.

- Năm 2003, được Nhà nước tặng thưởng “Huân chương lao động hạng ba” cho tổ chức CĐCS đã đạt thành tích xuất sắc trong công tác góp phần vào sự nghiệp xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ tổ quốc
- Từ năm 2000 đến năm 2007, liên tục được Bộ xây dựng tặng bằng khen và cờ thi đua xuất sắc. Đã được Người tiêu dùng tín nhiệm bình chọn Hàng Việt nam chất lượng cao nhiều năm liền.
- Cúp vàng “Thương hiệu Ngành XDVN năm 2003, năm 2004; Cúp vàng “Vì sự phát triển cộng đồng”; Cúp bạc “45 năm Ngành XDVN”.
- Cờ thi đua của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam năm 2016, 2018. Bằng khen của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam năm 2015, 2017, 2019. Công đoàn Xây dựng Việt Nam trao tặng Cờ thi đua xuất sắc năm 2020.

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

Công ty được quản lý và điều hành theo cơ cấu tổ chức gồm:

- Đại hội đồng cổ đông;
- Hội đồng Quản trị; Ban Kiểm soát;
- Ban Điều hành: (Tổng Giám đốc, Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng);
- Phòng Kế toán tài chính;
- Phòng Tổ chức-Hành chính;
- Phòng Kế hoạch vật tư;
- Phòng Kinh doanh;
- Phòng Kỹ thuật;
- Nhà máy sản xuất (có 03 Phân xưởng: PX Sản xuất, PX Cơ điện và PX Khí hóa than)

4. Định hướng phát triển:

a. Các mục tiêu chủ yếu:

- Phát huy nội lực, duy trì sản xuất ổn định để bảo đảm việc làm ổn định cho người lao động, giải quyết từng phần các khó khăn về vốn, định hướng phát triển lâu dài là ưu tiên hàng đầu.
- Duy trì tình hình tài chính công khai, minh bạch, chính xác và đúng luật.
- Định hướng đào tạo nhân sự mạnh, trung thành, năng động và hiệu quả.
- Tối đa hóa lợi ích cho cổ đông kết hợp với việc chăm sóc quyền lợi chính đáng cho công nhân lao động.
- Tìm kiếm thị trường tiềm năng mới kết hợp với việc nâng cao chất lượng sản phẩm đáp ứng nhu cầu ngày càng cao cho khách hàng.
- Thực hiện trách nhiệm một cách nghiêm túc với luật pháp, xã hội, môi trường và người lao động.

b. Chiến lược phát triển trung và dài hạn:

- Quản lý chặt chẽ chi phí sản xuất, chi phí bán hàng, chi phí quản lý; cân đối linh hoạt nhu cầu vốn kinh doanh sao cho chi phí vốn thấp nhất nhằm đạt được hiệu quả kinh doanh.
- Tiếp tục hoàn thiện tổ chức bộ máy quản lý trên tinh thần cơ cấu hợp lý về lao động giữa các phòng nghiệp vụ và điều hành nhà máy đảm bảo quản lý tốt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty với mục tiêu doanh thu, lợi nhuận, cổ tức và thu nhập người lao động tăng trưởng ổn định.
- Đa dạng hoá về mẫu mã và kích thước sản phẩm, tập trung đầu tư chiều sâu nhằm duy trì tốt chất lượng sản phẩm, tăng khả năng cạnh tranh, củng cố và nâng cao vị thế hiện có của Công ty trên thị trường.
- Phát huy lợi thế xuất khẩu trực tiếp, nâng cao kim ngạch xuất khẩu trong thời gian tới, củng cố và mở rộng thị phần tiêu thụ sản phẩm.

c. Các mục tiêu phát triển bền vững

- Xây dựng và liên tục cải tiến hệ thống quản trị Công ty để kiểm soát được mọi hoạt động. Hệ thống này cũng đảm bảo sự minh bạch trong thông tin, đem lại quyền lợi tối đa và công bằng cho các cổ đông.
- Đa dạng mẫu mã sản phẩm, nghiên cứu đầu tư chiều sâu tạo ra những giá trị mới cho sản phẩm, đồng thời có mức giá phù hợp cho từng loại sản phẩm.
- Vận dụng những cải tiến mới trong công nghệ sản xuất gạch men vào trong các công đoạn sản xuất tại công ty. Tập trung nghiên cứu cải tiến các toa phối liệu nhằm nâng cao năng suất chất lượng sản phẩm.
- Tạo việc làm đem lại thu nhập tốt, cung cấp các chế độ phúc lợi, chăm lo cuộc sống vật chất và tinh thần cho người lao động.
- Duy trì và ổn định các hoạt động đoàn thể, xây dựng nếp sống văn minh nơi công sở, nếp sống văn hóa tại bếp ăn tập thể và tác phong công nghiệp khi vào Công ty làm việc.

5. Các rủi ro:

- Xu hướng cạnh tranh ngày càng gia tăng đối với lĩnh vực vật liệu xây dựng, trong cả thị trường nội địa và xuất khẩu. Lĩnh vực vật liệu có mức độ cạnh tranh cao, trong đó chủ yếu là các yếu tố về giá cả, chất lượng, hàm lượng công nghệ, tiện ích sử dụng và mẫu mã ... tiềm ẩn nguy cơ mất khách hàng rất cao.
- Trong lĩnh vực vật liệu, với sự phát triển của khoa học công nghệ sản xuất, yếu tố rủi ro mang đến là khả năng lạc hậu về công nghệ, nhân lực chất lượng cao suy giảm.
- Nền kinh tế thị trường cùng với xu thế hội nhập đặt ra cho Công ty rất nhiều những cơ hội cũng như thách thức. Những biến động về giá vật tư đầu vào; Yêu cầu về tiêu chuẩn chất lượng, đội ngũ bán hàng chuyên nghiệp, thương hiệu, mẫu mã sản phẩm ngày càng tăng; ... đòi hỏi Công ty phải có một bộ máy quản lý giỏi, tâm huyết, có kinh nghiệm thực tế mới có thể đứng vững và phát triển trong môi trường cạnh tranh ngày càng tăng. Đây là một trong những rủi ro và thách thức lớn nhất đối với Công ty hiện tại và trong tương lai
- Công ty còn có thể gặp phải các rủi ro khác như thiếu hụt lao động có trình độ chuyên môn hoặc có tay nghề cao phục vụ cho các dự án đầu tư phát triển. Các rủi ro về pháp lý như thay đổi các văn bản chế độ chính sách đầu tư có liên quan đến lĩnh vực hoạt động kinh

doanh của công ty. Đặc biệt theo dự báo, tình hình sản xuất kinh doanh năm 2023 càng gặp nhiều khó khăn, nguồn lao động lành nghề càng khan hiếm.

II. TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG TRONG NĂM

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

+ Thuận lợi:

- Được sự quan tâm chỉ đạo sâu sát của Hội đồng quản trị, sự hỗ trợ của Tổng Công ty VLXD Số 1 – CTCP và sự giúp đỡ, hợp tác quý báu của Công ty TNHH Mua Bán Nợ Việt Nam (DATC).
- Đội ngũ cán bộ công nhân viên đoàn kết, thống nhất.
- Thương hiệu sản phẩm gạch ceramic Vitaly vẫn giữ được lòng tin đối với người tiêu dùng trong nước và nước ngoài.
- Duy trì tốt mối quan hệ với khách hàng truyền thống, mở rộng phát triển thêm nhiều kênh tiêu thụ nhằm phát huy thương hiệu sản phẩm gạch men Vitaly.
- Liên tục đưa ra thị trường trong và ngoài Nước những sản phẩm đẹp được khách hàng đánh giá cao về chất lượng, mẫu mã, màu sắc....

+ Khó khăn:

- Số lỗ lũy kế của Công ty ước đến hết ngày 31/12/2022 còn âm 22,170 tỷ đồng..
- Thị trường gạch ceramic hiện nay nhiều áp lực cạnh tranh và ngày càng khốc liệt hơn. Tiêu thụ gặp nhiều khó khăn, cuối năm Công ty phải tập trung xử lý hàng tồn kho.
- Từ tháng 4 năm 2022 đến nay giá mua nhiên liệu tăng phi mã tăng từ 70% đến 227% (không có nguồn cung, mua rất khó). Ngoài ra nguyên vật liệu chính cũng như các vật tư phụ tùng khác cũng đều tăng đã làm cho giá thành sản xuất tăng cao hơn so với năm trước liền kề từ 20% đến 25% trên 1m² sản phẩm nhập kho.
- Mặt khác, người lao động cũng bị ảnh hưởng đến việc làm, thu nhập giảm so với năm 2021. Do đặc thù công việc nặng, bụi, ồn và thu nhập chưa cao vì vậy việc tuyển dụng công nhân có tay nghề là rất khó.

Tình hình thực hiện so với kế hoạch: Trong năm 2022, Công ty Cổ Phần Vitaly đã rất nỗ lực nhưng kết quả sản xuất kinh doanh của năm chưa đạt như kỳ vọng, cụ thể như sau:

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch năm 2022	Thực hiện năm 2022	Thực hiện năm 2021	Tỷ lệ % TH so với KH	Tỷ lệ % TH 2022 so với TH 2021
1	Sản lượng sản xuất	m ²	4.700.000	3.771.100	2.670.163	80,24%	141,23%
2	Chất lượng sản phẩm loại A	%	80,00%	80,24%	83,21%	100,30%	96,43%
3	Sản lượng tiêu thụ	m ²	4.800.000	3.528.738	2.716.845	73,52%	129,88%
4	Doanh thu bán hàng	Tr.đ	371.957	283.548	212.152	76,23%	133,65%
5	Lãi lỗ sau thuế	Tr.đ	10.270	(7.697)	(7.269)	(74,95%)	105,89%
6	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	14.610	14.626	15.341	100,11%	95,34%

2. Tổ chức và nhân sự**- Danh sách Ban điều hành:**

STT	Họ và tên	Chức vụ	Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
1	Ô. Võ Văn Tùng	Tổng Giám đốc	28/05/2020	
2	Ô. Huỳnh Đức Dũng	P. Tổng Giám đốc phụ trách SX	05/06/2015	04/11/2022
3	Ô. Lưu Hữu Thùy	P. Tổng Giám đốc	11/11/2022	
4	B. Phạm Thị Quế	Kế toán trưởng	04/04/2020	

- Thay đổi thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát:

* Trong năm 2022, danh sách các thành viên Hội đồng quản trị có thay đổi.

- ✓ Đại hội cổ đông thường niên năm 2022 bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị, theo kết quả bầu cử và căn cứ Nghị quyết số 24/NQ-ĐHĐCĐ ngày 28/04/2022: Ô. Nguyễn Thanh Hà trúng cử chức danh thành viên Hội đồng quản trị. Do đó, kể từ ngày 28/04/2022 danh sách Hội đồng quản trị như sau:

1. Ông Cao Trường Thụ Chủ tịch HĐQT
2. Ông Phạm Việt Thắng TV.HĐQT
3. Ông Nguyễn Danh Dũng TV.HĐQT
4. Ông Nguyễn Việt Lợi TV.HĐQT
5. Ông Nguyễn Thanh Hà TV.HĐQT

* Trong năm 2022, danh sách các thành viên Ban Tổng Giám đốc có thay đổi.

- Căn cứ “Đơn xin nghỉ việc” của Ô. Huỳnh Đức Dũng_Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Vitaly và Căn cứ Quyết định số 85/QĐ-VITALY ngày 03/11/2022 V/v *chấm dứt hợp đồng lao động* theo nguyện vọng đối với Ô. Huỳnh Đức Dũng: Kể từ ngày 04/11/2022, Ô. Huỳnh Đức Dũng thôi giữ chức vụ Phó Tổng Giám đốc và không còn làm việc tại Công ty CP Vitaly.
- Quyết định số 41/QĐ-VITALY ngày 10/11/2022 V/v bổ nhiệm Phó Tổng Giám đốc: Ô. Lưu Hữu Thùy nhận nhiệm vụ Phó Tổng Giám đốc kể từ ngày 11/11/2022.

* Trong năm 2022, danh sách các thành viên Ban kiểm soát không thay đổi.

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án**a) Các khoản đầu tư lớn:**

Trong năm 2022 Công ty CP Vitaly đầu tư mua mới tài sản cố định là máy đóng gói tự động được lắp đặt tại dây chuyền sản xuất số 5.

b) Các công ty liên kết: Công ty CP Vitaly là cổ đông sáng lập của Công ty CP Bao Bì Và Khoáng Sản Số 1 với tỷ lệ vốn góp ban đầu là 36%

Tình hình tài chính của Công ty CP Bao Bì Và Khoáng Sản Số 1 số liệu tính đến hết ngày 31/12/2022 (báo cáo đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch Vụ Tư Vấn Tài Chính Kế Toán & Kiểm Toán Phía Nam)

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Giá trị	Ghi chú
1	Doanh thu bán hàng	Tr.đ	52.997	
2	Lợi nhuận gộp	"	6.449	
3	Lợi nhuận trước thuế	"	785	
4	Thuế TNDN	"	186	
5	Lợi nhuận sau thuế	"	599	
6	Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	700	
7	Tài sản ngắn hạn	Tr.đ	39.945	
8	Tiền và các khoản tương đương tiền	"	2.578	
9	Phải thu ngắn hạn	"	25.779	
10	Hàng tồn kho	"	9.473	
11	Tài sản dài hạn	"	8.679	
12	TSCĐ hữu hình	"	5.631	
13	TSCĐ vô hình	"	3.048	
14	Nợ phải trả	"	37.776	
15	Nợ ngắn hạn	"	37.776	
16	Nợ dài hạn	"	-	
17	Vốn chủ sở hữu	"	10.848	
18	Vốn góp của CSH	"	8.560	
19	Quỹ đầu tư phát triển	"	1.689	
20	Lợi nhuận chưa phân phối	"	599	

4. Tình hình tài chính tại Công ty CP Vitaly:

a) Tình hình tài chính:

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022	% tăng, giảm
Tổng giá trị tài sản	Tr.đ	194.422	215.434	10,81%
Doanh thu thuần	Tr.đ	211.799	281.875	33,09%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	Tr.đ	(7.099)	(7.489)	5,49%
Lợi nhuận khác	Tr.đ	(170)	(208)	22,35%
Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	(7.269)	(7.697)	5,89%
Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	(7.269)	(7.697)	5,89%
Lãi cơ bản trên cổ phiếu	đồng	(909)	(962)	5,83%

- Các chỉ tiêu khác:

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022	% tăng, giảm	Ghi chú
Lợi nhuận khác	Tr.đ	-170	-208	22,35%	- Các khoản chi phí khác của Công ty chủ yếu là các khoản chi phúc lợi (ma chay, hiếu hi...) của cán bộ công nhân viên đang làm việc tại công ty.

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:	0,90	0,92	
Tài sản ngắn hạn/Nợ ngắn hạn			
+ Hệ số thanh toán nhanh:	0,19	0,11	
<u>Tài sản ngắn hạn - Hàng tồn kho</u>			
<u>Nợ ngắn hạn</u>			
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	60,75	68,15	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1,55	2,14	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động			
+ Vòng quay hàng tồn kho	2,14	2,68	
Giá vốn hàng bán/Hàng tồn kho bình quân			
Doanh thu thuần/Tổng tài sản	1,09	1,31	

5. Cơ cấu cổ đông

a) Thông tin chung về cơ cấu cổ đông:

STT	Loại hình cổ đông	Số lượng Cổ đông	Số Cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)	Ghi chú
I.	Trong nước	875	7.985.910	99,82	
1	Cá nhân	861	1.802.690	22,55	
2	Tổ chức	14	6.183.220	77,27	
II.	Nước ngoài	15	14.090	0,18	
1	Cá nhân	14	12.790	0,16	
2	Tổ chức	1	1.300	0,02	
	Tổng cộng	890	8.000.000	100,00	

b) Thông tin chi tiết về cổ đông lớn:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ	Số Cổ phiếu sở hữu	Tỷ lệ sở hữu (%)
1	Tổng Công Ty Vật Liệu Xây Dựng Số 1 - Công Ty Cổ Phần	Tầng 15 Tòa nhà Sailing Tower, 111A Pasteur, P.Bến Nghé, Q.1, HCM	2.460.000	30,75%
2	Công ty TNHH Mua bán nợ Việt Nam	51 Quang Trung - Phường Nguyễn Du - Quận Hai Bà Trưng - Hà Nội	2.000.000	25,00%
3	Công Ty Cổ Phần Gạch Men Thanh Thanh	Số 1, KCN Biên Hòa 1, Phường An Bình, TP Biên Hòa, Tỉnh Đồng Nai	1.715.900	21,45%

4	Nguyễn Thị Ái	20 Dãy B, Hà Trì 5, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội	276.900	3.47%
5	Trần Thị Khánh Ly	Số 53 Ngõ 290 Kim Mã, Ba Đình, Hà Nội	140.110	1.75%
6	Lê Thị Phương Thảo	Số 20, Dãy B, TT Tinh đội, Hà Trì 5, Hà Cầu, Hà Đông, Hà Nội	132.700	1.66%
7	Lâm Thị Hoàn	Nhà số 32 A31 khu đô thị geleximco, Hoài Đức, Hà Nội	121.900	1.52%
Tổng cộng			6.847.500	85.6%

c) **Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:** không có

d) **Giao dịch cổ phiếu quỹ:** không có

e) **Các chứng khoán khác:** không có.

6. Báo cáo tác động liên quan đến môi trường và xã hội của công ty

6.1. Quản lý nguồn nguyên vật liệu:

a) Tổng lượng nguyên vật liệu được sử dụng để sản xuất và đóng gói các sản phẩm và dịch vụ chính của tổ chức trong năm.

- Đất sét các loại: 57.650 tấn/năm
- Bột tràng thạch: 35.208 tấn/năm
- Than đá: 13.125 tấn/năm
- Bã điều: 8.468 tấn/năm
- Frit làm men, bột màu: 5.550 tấn/năm
- Bi nghiền: 220 tấn/năm
- Bao bì carton: 3.665 nghìn cái.

b) Báo cáo tỉ lệ phần trăm nguyên vật liệu được tái chế được sử dụng để sản xuất sản phẩm

- Tỷ lệ nguyên vật liệu được tái chế sử dụng lại: khoảng 3 - 4 %
- Tỷ lệ nguyên vật liệu không thể tái chế sử dụng lại (phế thải): 0,1%

6.2. Tiêu thụ năng lượng:

Công ty tiêu thụ năng lượng điện trực tiếp qua hệ thống điện lưới quốc gia. Có sử dụng máy phát khí có sự cố về điện (sụt áp, cúp điện v.v...). Ngoài ra Công ty chấp hành tốt thông báo khi có yêu cầu giảm tải giờ cao điểm của Công ty Điện lực Thuận An_Tỉnh Bình Dương.

6.3. Tiêu thụ nước:

a) Nguồn cung cấp nước và lượng nước sử dụng.

Công ty đang sử dụng nước từ 02 nguồn:

- Nguồn thứ nhất: từ Xí nghiệp cấp nước Thủ Dầu Một.
- Nguồn thứ hai: từ 01 giếng khoan.

b) Tỷ lệ phân trăm và tổng lượng nước tái chế, tái sử dụng

Nhu cầu sử dụng nước cho từng hạng mục được ước tính như sau:

- + Nước sinh hoạt: 40 m³/ngày đêm;
- + Sản xuất: 50 m³/ngày đêm, lớn nhất: 60 m³/ngày đêm;
- + Tưới cây và PCCC: 02 m³/ngày đêm.
- Tổng nhu cầu sử dụng nước: 90 m³/ngày đêm, lớn nhất: 115 m³/ngày đêm
- Theo quy trình công nghệ, khoảng 40% lượng nước sản xuất được thu hồi và tái sử dụng ở công đoạn nghiền nguyên liệu.

6.4. *Tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường*: Công ty đảm bảo đầy đủ hồ sơ về việc thực hiện pháp lệnh môi trường như:

- Báo cáo đánh giá tác động môi trường và Quyết định phê duyệt tại số 3139/QĐ-UBND do UBND Tỉnh Bình Dương cấp ngày 13/07/2007
- Sổ đăng ký chủ nguồn thải số 74.0010961.T được Sở Tài nguyên Môi trường Tỉnh Bình Dương cấp ngày 22/11/2010
- Giấy phép xả nước thải vào nguồn nước thời hạn 03 năm (gia hạn lần 2) được UBND Tỉnh Bình Dương cấp ngày 30/11/2020
- Báo cáo giám sát môi trường năm 2022.
- Đầy đủ các hợp đồng về xử lý chất thải rắn, chất thải nguy hại và chất thải sinh hoạt.
- Nộp đầy đủ phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp.

6.5. *Chính sách liên quan đến người lao động*

a) Số lượng lao động, mức lương trung bình đối với người lao động.

- Số lượng lao động tại 31/12/2022: 299 lao động.
- Thu nhập bình quân người lao động: 10.750.143 đồng/người/tháng.

b) Chính sách lao động nhằm đảm bảo sức khỏe, an toàn và phúc lợi của người lao động.

- Công ty thực hiện chính sách trả lương cho người lao động dựa vào sự đóng góp của người lao động đối với công ty đảm bảo thu nhập ổn định cho người lao động để người lao động yên tâm công tác. Việc chi trả lương cho người lao động đúng thời gian qui định mỗi tháng hai kỳ vào đầu mỗi tháng và giữa mỗi tháng.
- Các chính sách về tiền thưởng như thưởng nhân dịp lễ, tết, thưởng tháng 13 ... được Công ty thực hiện đầy đủ nhằm khuyến khích người lao động.
- Các chế độ chính sách về Bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, tháng bảng lương, bảo hộ lao động, đào tạo, khám sức khỏe định kỳ, bồi dưỡng độc hại.... được Công ty thực hiện theo đúng quy định.
- Các trang thiết bị an toàn cho người lao động đều được Công ty đáp ứng đầy đủ.
- Chế độ ăn ca vẫn duy trì và đảm bảo giá trị. Từ tháng 07/2015 đến nay, Công ty tiếp tục tự tổ chức bếp ăn tập thể và càng ngày càng phục vụ tốt hơn bữa ăn giữa ca của Người lao động.

c) Hoạt động đào tạo người lao động

- Thời gian đào tạo: Hàng năm, Công ty đều phối hợp Phòng LĐTĐ & XH Tỉnh Bình Dương tổ chức các lớp học đào tạo về An toàn lao động, Vệ sinh lao động, Phòng cháy chữa cháy_Cứu nạn cứu hộ và các nội dung về: vận hành thiết bị, Nội quy lao động v.v...

6.6. Báo cáo liên quan đến trách nhiệm đối với cộng đồng địa phương.

- Tham gia đầy đủ các cuộc vận động như cứu trợ, quỹ an ninh quốc phòng v.v... do UBND Phường Bình Chuẩn, TP Thuận An, Tỉnh Bình Dương phát động.
- Thực hiện các hoạt động tổng vệ sinh toàn bộ khu vực xung quanh Công ty như dọn rác, phát quang.. làm thông thoáng và sạch sẽ đường phố tại địa phương.
- Thực hiện tốt các quy định, chỉ thị trong đợt phòng dịch bệnh Covid-19 của địa phương, của Thành phố.

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

Sau thời gian nghỉ dài chống dịch Covid 19 của năm 2021, những tháng đầu năm 2022 Công ty tập trung đẩy mạnh sản xuất, tiêu thụ sản phẩm khi nhu cầu của thị trường có chiều hướng tăng, nhưng thời điểm tháng 04/2022 giá mua nguyên, nhiên vật liệu đầu vào có sự biến động tăng liên tục đã ảnh hưởng trực tiếp lên kế hoạch sản xuất kinh doanh của đơn vị.

Trong năm, Công ty đã linh hoạt sản xuất các dòng sản phẩm trang trí, số lượng nhỏ phù hợp với điều kiện thực tiễn tại đơn vị, cũng như các chính sách tiêu thụ sản phẩm nhưng do thị trường chậm cung vượt cầu, vì vậy sản lượng tiêu thụ đạt 73,59% so với kế hoạch đề ra và cao hơn so với cùng kỳ năm trước là: 24,05%.

Lợi nhuận gộp của Công ty đạt 17,939 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ % lợi nhuận gộp trên doanh thu là 6,3% thấp hơn cùng kỳ năm trước là 0,4%, do ảnh hưởng tăng giá mua các loại nguyên nhiên vật liệu đầu vào. Ngoài ra, tình hình tiêu thụ sản phẩm chậm Công ty phải thực hiện điều tiết ngưng bớt dây chuyền sản xuất cụ thể: từ tháng 07 đến hết năm 2022 việc sản xuất đạt 40% công suất thiết kế.

Giá thành sản xuất năm nay cao hơn so với kế hoạch đề ra là: 6,9% trong đó: Giá mua nguyên vật liệu đầu vào như: men frit các loại tăng từ 20% đến 27%, nhiên liệu than tăng hơn 72%: vỏ bã điều tăng 223% so với thời điểm cuối quý 1 năm 2022 tùy thuộc vào đặc tính của từng loại, các loại vật tư khác cũng tăng hơn 10%. Chi phí khấu hao, chi phí phân bổ luôn cố định cũng là nguyên nhân dẫn đến giá thành sản phẩm năm nay tăng cao hơn so với cùng kỳ năm trước và kế hoạch đề ra.

Năm 2022 là một năm có rất nhiều biến động về giá mua nguyên nhiên vật liệu được điều chỉnh tăng phi mã, các khoản vay ngắn hạn cũng điều chỉnh tăng lãi suất đã tác động rất lớn đến thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh tại đơn vị, mặt khác thị trường vật liệu xây dựng cũng đã vượt cầu, cạnh tranh khốc liệt đã làm ảnh hưởng rất lớn đến tình hình sản xuất kinh doanh. Từ những nguyên nhân trên hoạt động kinh doanh năm nay của Công ty âm 7,697 tỷ đồng.

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản:

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	52,25	61,66	
Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	47,75	38,34	

Năm 2022 là năm rất khó khăn trong sản xuất cũng như tiêu thụ các sản phẩm gạch ốp lát, giá mua nguyên nhiên vật liệu đầu vào tăng phi mã đã ảnh hưởng trực tiếp đến giá thành sản xuất

tăng, nhưng tỷ lệ nghịch với giá mua nguyên vật liệu đầu vào thì giá bán ra chưa thể điều chỉnh tăng phù hợp. Tình hình tiêu thụ sản phẩm chậm dẫn đến việc tồn kho thành phẩm tăng về số lượng cũng như giá trị thành phẩm tồn kho do vậy các chỉ tiêu tài sản ngắn hạn trên tổng tài cũng như tài sản dài hạn trên tổng tài sản có sự tăng hơn so với cùng kỳ năm 2021.

b) Tình hình nợ phải trả

Chỉ tiêu	Đvt	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	60,75	68,15	
Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	39,45	31,85	

- Tính đến hết ngày 31/12/2022 nợ phải trả của Công ty tăng hơn so với cùng kỳ năm trước là 28,708 triệu đồng, và chiếm tỷ lệ 68.15% trên tổng nguồn vốn.

- Khoản nợ phải trả của nhà nhập khẩu Colombia. Đây là khoản nợ Công ty nhập men frit từ năm 2005 với giá trị hợp đồng là 68.480 EUR hình thức thanh toán là TT trả chậm đến tại thời điểm hiện nay Công ty vẫn chưa thanh toán số tiền trên cho nhà cung cấp và mỗi năm cuối niên độ kế toán Công ty đều phải hạch toán chênh lệch tỷ giá đối với số công nợ nêu trên.

- Khoản nợ phải trả ngắn hạn trong đó có của Tổng Công ty VLXD Số 1 – Công ty CP là: 49,306 tỷ đồng gồm: mua nhiên liệu: 19,366 tỷ đồng; nợ phát sinh từ quỹ cổ phần hóa năm 2004, khoản lãi chậm trả phát sinh từ năm 2014 đến nay: 29,940 tỷ đồng đây là khoản . Khoản vay ngắn hạn, dài hạn tại ngân hàng BIDV chi nhánh Bình Dương tại ngày 31/12/2022 là: 31,574 tỷ đồng đây là khoản vay trả cho nhà cung cấp nguyên vật liệu và tiền đầu tư mua sắm máy móc thiết bị từ những năm trước chưa hết hạn trả.

3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý

- Là Công ty đại chúng vì vậy Công ty thường xuyên cập nhật những nghị định, thông tư mới để áp dụng.

- Các chế độ chính sách đối với người lao động trong Công ty được thực hiện đầy đủ, tốt, và luôn chăm lo đến đời sống của cán bộ Công nhân viên trong Công ty.

- Công ty xây dựng và thực hiện theo hệ thống quản lý chất lượng ISO 9001 – 2015

4. Kế hoạch phát triển năm 2023

Stt	Chỉ tiêu	Đvt	Kế hoạch 2023	Ghi chú
1	Sản lượng sản xuất	m2	4.200.000	
2	Chất lượng sản phẩm loại A	%	85,00	
3	Sản lượng tiêu thụ	m2	4.500.000	
4	Doanh thu thuần bán hàng	Tr.đ	373.800	
5	Lãi lỗ sau thuế	Tr.đ	300	
6	Khấu hao TSCĐ	Tr.đ	12.017	

5. Giải trình của Ban Giám đốc đối với ý kiến kiểm toán:

- Ban Giám Đốc Công ty nhất trí với ý kiến của kiểm toán viên thuộc Công ty TNHH Kiểm Toán CPA Việt Nam trong báo cáo kiểm toán độc lập số: 96/2023/BCKT-CPA VIETNAM-HCM; ký ngày 23/03/2023.

6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty

a. Đánh giá liên quan đến các chỉ tiêu môi trường: (tiêu thụ nước, năng lượng, phát thải).

Tuân thủ đầy đủ các quy định về kiểm tra và lập báo cáo giám sát môi trường hàng quý và cả năm. Liên tục xem xét và nâng cấp Hệ thống xử lý nước thải, đảm bảo nguồn nước thải ra môi trường. Hoàn chỉnh các văn bản pháp lý liên quan về pháp lệnh môi trường.

b. Đánh giá liên quan đến vấn đề người lao động

Công ty có truyền thống luôn quan tâm và chăm lo đời sống người lao động đúng mức. Mọi người lao động không phân biệt giới tính, trình độ, tuổi tác... đều được đối xử công bằng, được tạo mọi điều kiện tốt nhất để làm việc, cống hiến, đề bạt tương xứng với thành quả đạt được thông qua các chế độ, chính sách đối với người lao động do Nhà nước qui định. Môi trường làm việc thân thiện, chuyên nghiệp dựa trên nền tảng văn hóa Công ty được dày công xây dựng trong suốt hơn 48 năm hình thành và phát triển.

c. Đánh giá liên quan đến trách nhiệm của doanh nghiệp đối với cộng đồng:

Công ty luôn có trách nhiệm đối với cộng đồng, không ngừng nâng cao ý thức “uống nước nhớ nguồn”, “đền ơn đáp nghĩa”. Tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ do Công đoàn Công ty hoặc các tổ chức tại địa phương phát động “*ủng hộ vì người nghèo*”, “*chăm lo tết nguyên đán*”, v.v....

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty:**1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:**

Trong năm 2022, HĐQT Công ty đã định hướng được những nhiệm vụ chính, chỉ đạo và tạo điều kiện, hỗ trợ cho Công ty thực hiện tốt nhiệm vụ sản xuất kinh doanh, giữ vững và phát triển thương hiệu có hiệu quả.

Với sự đồng thuận nhất trí cao của Đại hội đồng cổ đông, sự điều hành quyết liệt có trọng điểm và bám sát các mục tiêu đã đặt ra của Hội đồng quản trị, Ban điều hành cùng với tập thể người lao động tại Công ty CP VITALY đã nỗ lực rất nhiều, tuy có nhiều cố gắng nhưng các chỉ tiêu chính đề ra trong năm 2022 không đạt so với Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông do nhiều nguyên nhân khách quan như: Giá mua nguyên nhiên vật liệu tăng, thị trường tiêu thụ sản phẩm chậm dẫn đến sản phẩm tồn kho tăng

HĐQT đã giao Giám đốc Công ty chủ động chỉ đạo và kiểm tra trong công tác thu, chi, hạch toán tài chính đúng quy định của Nhà nước và của Công ty, thực hiện tiết kiệm chi phí tối đa.

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Điều hành Công ty:

2.1 Công tác điều hành: HĐQT đánh giá cao kết quả điều hành sản xuất kinh doanh năm 2022 của Giám đốc Công ty

- Ban Điều hành đã thực hiện nghiêm chỉnh các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và của Hội đồng quản trị;
- Kịp thời đề xuất và xin ý kiến chỉ đạo của HĐQT về việc kiện toàn bộ máy tổ chức nhân sự, tăng cường công tác kiểm tra giám sát hoạt động, quản lý tài chính tại đơn vị;
- Điều hành hoạt động Công ty đúng quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ tổ chức hoạt động Công ty.

2.2 Về sản xuất, kinh doanh:

- Chủ động thay đổi mô hình quản lý sản xuất với mục tiêu:
 - Ban giám đốc đã điều hành hoạt động của Công ty một cách linh hoạt. Tích cực chỉ đạo tìm kiếm và mở rộng thị trường tiêu thụ.
 - Thực hiện cơ chế khoán lương mới theo từng khu vực để tăng thu nhập, kích thích và giữ ổn định nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn cao.
 - Chủ động luân chuyển nguồn nhân lực giữa các tổ đội trong công tác quản trị ở từng Khu vực.

- Bố trí nhân sự đảm bảo mỗi liên kết chuyên môn xuyên suốt của cơ khí, công nghệ và vận hành theo quy trình sản xuất.

3. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Kể từ khi được tái cấu trúc lại tình hình tài chính năm 2013, Công ty đã dần phục hồi tuy nhiên số lỗ lũy kế tính đến hết ngày 31/12/2022 còn là 22,170 tỷ đồng, vì vậy mục tiêu phấn đấu cần phải có giải pháp tích cực để đạt được hiệu quả như mong muốn.

a. Một số mục tiêu đối với sản xuất kinh doanh :

- Điều tiết hợp lý giữa thị trường nội địa và thị trường xuất khẩu.
- Tiếp tục hoàn thiện cơ chế đánh giá chất lượng sản phẩm trong sản xuất khi đưa ra thị trường tiêu thụ.
- Quản lý chặt chẽ các chi tiêu định mức, thực hiện chặt chẽ quy chế quản trị công ty đối với từng công đoạn sản xuất; đảm bảo chất lượng sản phẩm tỷ lệ loại A > 75%.
- Tăng cường hơn nữa công tác quản trị rủi ro, theo dõi sát từng đơn hàng để ngăn ngừa những rủi ro trong kinh doanh.
- Phấn đấu đạt chỉ tiêu lợi nhuận .

b. Về đầu tư :

- Tiếp tục thực hiện đầu tư máy đóng gói tự động nhằm giảm bớt lực lượng lao động tại khâu đóng gói và nâng cao chất lượng, cũng như bảo quản sản phẩm lưu trong kho.
- Chuyển đổi từ vật liệu đốt là than như hiện nay chuyển sang sử dụng nhiên liệu khí thiên nhiên nén (CNG) góp phần tăng cường công tác bảo vệ môi trường và tiết giảm chi phí.

c. Một số giải pháp cơ bản mà HĐQT đã giao cho Ban Điều hành:

- Tăng cường công tác quản trị trong sản xuất kinh doanh, thực hiện chặt chẽ công tác quản lý vật tư, tiết kiệm chi phí để hạ giá thành, nâng cao năng lực cạnh tranh sản phẩm Vitaly trên thương trường.
- Tiếp tục tăng cường đội ngũ và nâng cao năng lực bán hàng để phát huy tối đa năng lực sản xuất.. Tăng cường hơn nữa công tác mở rộng thị phần và chăm sóc khách hàng. Kết hợp hài hòa với Công ty TNHH MTV Kinh Doanh Sản Phẩm FiCO nhằm thúc đẩy tiêu thụ.
- Đảm bảo sự ổn định trong vận hành các dây chuyền sản xuất tùy theo nhu cầu thực tế của thị trường, cụ thể là:
 - Có kế hoạch bảo trì, bảo dưỡng thường xuyên máy móc thiết bị nhằm đảm bảo yếu tố vận hành liên tục.
 - Giữ vững sự phối hợp linh hoạt, nhịp nhàng giữa các phòng ban, phân xưởng khi triển khai Lệnh sản xuất, xuyên suốt từ khâu chuẩn bị nguyên liệu đầu vào đến khâu giao hàng.
 - Chăm lo đời sống của người lao động, không nợ đọng quỹ BHXH, chi trả lương đúng kỳ, đẩy mạnh các phong trào hoạt động tập thể tạo sự gắn kết Người lao động trong đơn vị.

- Quan tâm đến công tác sáng tạo mẫu mã sản phẩm theo hướng đa dạng, phong phú, phù hợp từng vùng miền trong cả nước v.v... tạo nét phong cách riêng cho sản phẩm mang thương hiệu Vitaly.

V. Quản trị công ty:

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị

Thời gian bổ nhiệm, miễn nhiệm trong năm 2021:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Ô. Cao Trường Thụ	CT.HĐQT	28/05/2020	
02	Ô. Nguyễn Danh Dũng	TV. HĐQT	28/05/2020	
03	Ô. Nguyễn Việt Lợi	TV. HĐQT	28/05/2020	
04	Ô. Phạm Việt Thắng	TV. HĐQT	25/12/2020	
05	Ô. Nguyễn Thanh Hà	TV. HĐQT	28/04/2022	

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị: Không có

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

- Công tác điều hành : HĐQT đã tổ chức 04 phiên họp thường kỳ và 04 lần thực hiện “Phiếu lấy ý kiến”.

- Mục tiêu của Hội đồng quản trị là hoàn thành nhiệm vụ sản xuất kinh doanh mà Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra. Nâng cao chất lượng sản phẩm lên cấp độ cao hơn nhằm tăng cường khả năng cạnh tranh trong bối cảnh cung vượt cầu như hiện nay.

- Phối hợp chặt chẽ và cùng với Ban Điều hành triển khai các giải pháp quản trị đã đặt ra, kiểm soát và đánh giá kết quả hoạt động từng tháng, từng quý, chủ động xây dựng và triển khai các giải pháp điều hành kịp thời, có hiệu quả để đảm bảo đạt được mục tiêu kế hoạch đề ra.

- Công tác khác: Tập trung các giải pháp để tăng năng suất lao động, thực hiện việc cố gắng duy trì sản xuất, tùy theo tình hình thực tế về tiêu thụ, đảm bảo không dừng sản xuất, hoạt động liên tục giúp người lao động có công việc ổn định, mặt khác giải quyết đúng các chính sách chế độ đối với những lao động theo quy định.

- Công tác đánh giá, kiểm điểm của Hội đồng Quản trị: Hội đồng Quản trị đã nghiêm túc tổ chức các phiên họp thường kỳ nhằm vạch ra các chủ trương đúng đắn cho Công ty. Tổng Giám Đốc đã tổ chức triển khai thực hiện những nội dung của Nghị quyết, Quyết định của HĐQT đến từng cán bộ quản lý, phòng ban, phân xưởng. Hội đồng Quản trị làm việc với tinh

thần trách nhiệm và quyết tâm cao, có những quyết sách đúng đắn giúp Tổng Giám đốc điều hành sản xuất kinh doanh vượt qua một năm đầy thử thách.

- Đồng hành cùng Ban điều hành chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh, hoàn thành các chỉ tiêu được ĐHCĐ giao. Chỉ đạo các bộ phận liên quan tăng cường mở rộng thị trường, tìm kiếm khách hàng, đối tác mới, nghiên cứu phát triển sản phẩm mới. Đẩy mạnh nghiên cứu, khuyến khích áp dụng giải pháp KHCN, cải tiến, phát huy sáng kiến, nâng cao hiệu quả SXKD, tiếp tục thực hiện tiết giảm chi phí, hạ giá thành sản phẩm dịch vụ, nâng cao năng lực sản xuất, năng lực cạnh tranh.

- Quyết định, giám sát công tác đầu tư đảm bảo hiệu quả, phù hợp với chiến lược phát triển và triển khai các giải pháp về nguồn vốn cho các dự án đầu tư lớn trong năm.

- Cải tiến hệ thống quản trị: rà soát, cập nhật, sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định nội bộ phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Đẩy mạnh công tác kiểm tra, giám sát, quản trị rủi ro, đánh giá hoạt động quản lý, sử dụng, bảo toàn vốn và tài sản.

- Chỉ đạo các công tác liên quan đến quan hệ cổ đông, nhà đầu tư theo quy định hiện hành nhằm đảm bảo quyền lợi của các cổ đông và các bên có lợi ích liên quan

d) Hoạt động của thành viên Hội đồng quản trị độc lập: Không có

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách Ban kiểm soát năm 2022:

Stt	Thành viên HĐQT	Chức vụ	Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT	
			Ngày bổ nhiệm	Ngày miễn nhiệm
01	Nguyễn Thị Bích Thủy	Trưởng ban	28/05/2020	
02	Hoàng Thị Xuân Thủy	Thành viên	28/05/2020	
03	Đào Quang Sơn	Thành viên	28/04/2021	

b) Hoạt động của Ban kiểm soát:

Ban kiểm soát gồm 3 thành viên, thường xuyên nắm bắt tình hình hoạt động của Công ty. Ban kiểm soát thường xuyên trao đổi những hoạt động diễn ra ở Công ty.

Trong các cuộc họp HĐQT mà Ban kiểm soát được mời tham dự đều tham gia đầy đủ và có ý kiến đóng góp với HĐQT và Ban điều hành. Trong năm 2022, Ban kiểm soát cũng đã tham gia đóng góp xây dựng và có những kiến nghị với HĐQT để thống nhất các biện pháp khả thi giúp cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Doanh nghiệp được tốt hơn.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

a) Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích:

Mức thù lao Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát năm 2022 như sau:

Chủ tịch HĐQT:	3.000.000 đồng/tháng
Thành viên HĐQT:	2.500.000 đồng/tháng
Trưởng Ban kiểm soát:	2.500.000 đồng/tháng
Thành viên Ban kiểm soát:	2.000.000 đồng/tháng

b) Giao dịch cổ phiếu của cổ đông nội bộ:

Tất cả các thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát chỉ hưởng thù lao theo công việc phục vụ cho Công ty. Không có thành viên Hội đồng Quản trị, Ban Kiểm soát nào có những quyền lợi riêng về giao dịch kinh doanh của họ với Công ty.

c) Hợp đồng hoặc giao dịch với cổ đông nội bộ: Không có

d) Việc thực hiện các quy định về quản trị công ty:

- Ban Kiểm soát đã phối hợp chặt chẽ với HĐQT, Ban Điều hành trên tinh thần xây dựng hợp tác, thể hiện cụ thể trong các cuộc họp HĐQT đều có Ban kiểm soát tham dự.
- Các Nghị quyết của HĐQT đều được chuyển sang Ban kiểm soát để Ban kiểm soát theo dõi việc thực hiện các Nghị quyết HĐQT và điều hành của Ban Tổng Giám đốc.
- Ban Điều hành triển khai Nghị quyết của HĐQT đến các Phòng ban, Phân xưởng trong Công ty và nghiêm túc thực hiện.
- Thường xuyên trao đổi, thông tin giữa HĐQT và Ban Điều hành trong việc tuân thủ các chính sách chế độ tài chính cũng như việc tuân thủ Điều lệ, Quy chế trong hoạt động của Công ty.

VI. Báo cáo tài chính:

Trách nhiệm của Ban Tổng Giám đốc

Ban Tổng Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo chuẩn mực Kế toán, Chế độ Kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Tổng Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày Báo cáo Tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về Báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các Chuẩn mực Kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và

